

LỰC LƯỢNG VŨ TRANG TỈNH AN GIANG THỰC HIỆN NGHĨA VỤ QUỐC TẾ TẠI TỈNH TÀ KEO (1979 -1989)

Phạm Thị Huệ*, Trần Hùng Minh Phương

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - ĐH Quốc gia TP.HCM

TÓM TẮT

Những năm 1975-1989, Khmer Đỏ đã gây ra những tội ác kinh hoàng cho đất nước Campuchia lẫn Việt Nam. Lúc bấy giờ, quân đội Việt Nam buộc phải cầm súng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế tại Campuchia. Tuy vậy, đã có nhiều luận điệu xuyên tạc về vấn đề này, làm ảnh hưởng đến vị thế của Việt Nam đối với quốc tế. Thế nên, cần tìm hiểu và phục dựng lại giai đoạn lịch sử này nhằm đánh giá khách quan hơn. Tiêu biểu nhất cho hình ảnh đội quân nhà Phật (Việt Nam) giúp nhân dân Campuchia hồi sinh là lực lượng vũ trang tỉnh An Giang (LLVTTAG) làm nghĩa vụ quốc tế tại Tà Keo (1979-1989). Bằng phương pháp lịch sử và logic, chúng tôi đã khái quát lại những chiến công của LLVTTAG đối với tàn quân Pol Pot ở Tà Keo. Đồng thời, đội quân này còn giúp tỉnh bạn hồi sinh về các mặt quân sự, chính trị, kinh tế, xã hội. Tà Keo từ một vùng đất hoang tàn sau khi bị Khmer Đỏ tàn phá đã trở thành tỉnh có bước phát triển về mọi mặt. Với những cứ liệu lịch sử đó, bài nghiên cứu góp phần khẳng định tính chính nghĩa của quân đội An Giang nói riêng và Việt Nam nói chung trong chiến tranh biên giới Tây Nam. Ngoài ra, đây còn là nguồn tư liệu để tham khảo và giảng dạy lịch sử địa phương.

Từ khóa: Khmer Đỏ; Tà Keo; nghĩa vụ quốc tế; lực lượng vũ trang An Giang; Campuchia.

Ngày nhận bài: 03/7/2020; Ngày hoàn thiện: 28/7/2020; Ngày đăng: 04/9/2020

INTERNATIONAL OBLIGATIONS PERFORMANCE OF AN GIANG'S MILITARY FORCES IN TA KEO PROVINCE (1979-1989)

Pham Thi Hue*, Tran Hung Minh Phuong

University of Social Sciences and Humanities - Vietnam National University, Ho Chi Minh City

ABSTRACT

In the period of 1975-1989, the Khmer Rouge had horrific crimes for Cambodia and Vietnam. So that, the Vietnamese army was forced to fight to protect the country and had international obligations in Cambodia. However, there have been many misrepresentations on this issue, affecting Vietnam's position in the world. Therefore, it is necessary to understand and revise this historical period to make an objective assessment. One of the Buddhist's armies (Vietnam) which significantly assisted the Cambodian's revival was the An Giang's military forces conducting international obligations in Ta Keo (1979-1989). By historical and logical methods, we recap An Giang army's feats of the Pol Pot army in Ta Keo. Besides, An Giang army also help Ta Keo province to restore military, political, economic and social aspects in Ta Keo province. Ta Keo, which was being drastically devastated by the Khmer Rouge, has become a province with striking developments in various sectors. With these historical facts, the research contributes to the affirmation of the legitimacy of An Giang's military forces and Vietnam in the southwestern border war)... In addition, this is a resource for reference and teaching local history.

Keywords: The Khmer Rouge; Ta Keo province; international obligations; An Giang's military forces; Cambodia.

Received: 03/7/2020; Revised: 28/7/2020; Published: 04/9/2020

* Corresponding author. Email: phamnhahue@gmail.com

1. Đặt vấn đề

Địa bàn tỉnh Tà Keo có vị trí chiến lược quan trọng, cửa ngõ phía Đông Nam thủ đô Phnom Pênh, giáp tỉnh An Giang (Việt Nam) với đường biên giới dài 96 km, có 8 huyện, 1 thị xã, 3 huyện có rừng núi rộng lớn (Trạm Kok, Ki Ri Vong và Ba Ty). Tà Keo có diện tích 396.276 km² [1; tr.40] là tỉnh đông dân, nhiều tài nguyên. Đây là tỉnh có đường giao thông quan trọng: hai quốc lộ chính, quốc lộ 2 dài khoảng 96 km, quốc lộ 3 dài 35 km nối liền Tà Keo - Phnôm Pênh với các tỉnh lân cận, một đường sắt khoảng 60 km thuận tiện trong việc giao thương. Đường thủy với hai con sông thuộc huyện Kok Ăn Đéc, Prây Kà Bá là chi nhánh của sông Mê Kông và sông Hậu Giang của Việt Nam. Không những có tầm quan trọng về kinh tế, Tà Keo còn là căn cứ cuộc kháng chiến chống Pháp, chống đế quốc Mỹ trước đây của cách mạng và nhân dân Campuchia. Quân Pol Pot – Iêng Sary đã lấy Tà Keo làm bàn đạp để xâm lược An Giang, gây ra những tổn thất to lớn về vật chất lẫn tinh thần cho nhân dân hai tỉnh này. Vì vậy, sau khi đẩy lùi quân Khmer Đỏ xâm lược biên giới, đáp lời kêu gọi của Mặt trận Đoàn kết Dân tộc Cứu nước Campuchia và chấp hành mệnh lệnh của Tư lệnh Quân khu 9, lực lượng vũ trang tỉnh An Giang (LLVTTAG) tiếp tục giúp bạn làm nghĩa vụ quốc tế tại Tà Keo.

2. Phương pháp nghiên cứu

Khi nghiên cứu về vấn đề “LLVT tỉnh An Giang thực hiện nghĩa vụ quốc tế tại Tà Keo 1979-1989” nhóm tác giả đã sử dụng hai phương pháp nghiên cứu là:

Phương pháp lịch sử là nhằm phục dựng lại quá trình chiến đấu chống quân Khmer Đỏ và giúp đỡ nhân dân Campuchia xây dựng lại đất nước của các cán bộ, chiến sĩ tỉnh An Giang trong khi thực hiện nghĩa vụ quốc tế tại tỉnh Tà Keo (1979 – 1989).

Phương pháp logic là đi vào phân tích, đưa ra những nhận xét về những đóng góp, hy sinh to lớn của lực lượng vũ trang tỉnh An Giang

trong quá trình giúp nhân dân tỉnh Tà Keo – Campuchia hồi sinh từ con số 0. Từ đó, khẳng định tính chính nghĩa của Việt Nam trong cuộc chiến tranh biên giới Tây Nam.

3. Nội dung

3.1. Hoàn cảnh lịch sử

Sau một thời gian chuẩn bị chiến tranh với nhiều tham vọng, đêm 30 tháng 4 năm 1977, lợi dụng lúc quân và dân Việt Nam kỷ niệm hai năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, tập đoàn Pol Pot – Iêng Sary bắt ngờ mở cuộc tiến công đồng loạt toàn tuyến biên giới An Giang dài gần 100 km (bao gồm 13 đồn biên phòng, 14 xã, thị trấn dọc biên giới), tàn phá các làng, trường học, cơ sở sản xuất của địa phương [2; tr.296]. Vì vậy, nhà nghiên cứu Edinger nhấn mạnh rằng “các nguồn đáng tin cậy nói rằng không có nghi ngờ gì về việc cuộc chiến được bắt đầu bởi chính quyền trung ương Campuchia” [3; tr. 360]. Đặc biệt là thị xã Ba Chúc (thuộc tỉnh An Giang) là nơi Khmer Đỏ đánh phá ác liệt nhất. “Từ 30/4/1977 đến 2/1978, quân Pol Pot đánh phá xã Ba Chúc trên 30 lần. Đỉnh cao của tội ác đó là vụ thảm sát 3.157 người vào tháng 4/1978 gây căm phẫn cho nhân dân trong và ngoài nước” [4; tr.10]. Đi đôi với hành động xâm lược, tập đoàn Pol Pot – Iêng Sary còn tuyên truyền, xuyên tạc, bôi nhọ hình ảnh Việt Nam, kích động tư tưởng hằn thù dân tộc, coi Việt Nam là “kẻ thù truyền kiếp”, “kẻ thù số 1”. Mục tiêu của tập đoàn Pol Pot– Iêng Sary là: “đưa ra những luận điệu vu cáo, tấn công Việt Nam trên cả mặt trận chính trị - ngoại giao” [5; tr.1334-1335]. Chính Pol Pot đã tuyên bố: “Mâu thuẫn Việt Nam – Campuchia là mâu thuẫn chiến lược sống còn, không thể điều hòa được, cũng không thể giải quyết bằng thương lượng mà phải dùng biện pháp quân sự” [2; tr.46]. Sau những nỗ lực ngoại giao không đem lại kết quả, đồng thời, biên giới Tây Nam bị xâm lược, Quân ủy Trung ương QĐNDVN đã chỉ thị cho các đơn vị quân đội ở phía Nam – Việt Nam: “*kiên quyết bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam,*

không dung thứ bất kỳ một sự xâm lấn nào của lực lượng khiêu khích và phía Campuchia Dân chủ vào Việt Nam; đồng thời, tôn trọng chủ quyền và lãnh thổ của nước Campuchia Dân chủ” [6; tr.121]. Trước tình hình trên, lực lượng vũ trang An Giang đã sớm nhận diện kẻ thù, đề cao cảnh giác sẵn sàng chiến đấu đẩy lùi các mũi tiến công của Khmer Đỏ về phía bên kia biên giới.

Còn tại đất nước Chùa Tháp, tập đoàn Pol Pot – Iêng Sary đã buộc hơn 2 triệu người dân Campuchia phải rời bỏ nhà cửa, mồ mả người thân về sống và lao động trong các “công xã nông thôn”. Người dân Campuchia bị hủy hoại về thể lực, mòn mỏi về tinh thần, chết dần chết mòn hoặc bị tàn sát hàng loạt. Riêng tỉnh Tà keo, thời kỳ Pol Pot – Iêng Sary cai trị, “*chúng gây tội ác giết hại 115.345 người dân vô tội, để lại 6.179 trẻ mồ côi không nơi nương tựa, 27.801 phụ nữ góa chồng*” [1; tr. 40]. Trước năm 1979, đời sống nhân dân vô cùng cực khổ, lực lượng Khmer Đỏ bắt dân đưa vào trại tập trung làm khổ sai, cơm không đủ ăn, áo không có mặc, đau ốm không có thuốc men, bệnh tật không được cứu chữa, chùa chiền, trường học, chợ búa bị giải tán, đốt phá. Theo GS. Võ Văn Sen thì: “*dưới chế độ Pol Pot, Campuchia là một đất nước đầy tang tóc, bị biến thành một lò sát sinh khổng lồ, kinh khủng nhất...Một địa ngục trần gian chìm trong máu và nước mắt*” [7; tr.67]. Trong “địa ngục trần gian” ấy thì ở Tà Keo: “*Nhân dân bị nạn đói cùng dịch bệnh hoành hành khắp nơi ở Tà Keo nói riêng cũng như toàn bộ đất nước Chùa Tháp nói chung. Khmer Đỏ tuyên bố Campuchia bắt đầu lại từ đầu và gọi là “Năm số 0” (khi Khmer Đỏ cầm quyền đã chuyển lịch năm 1975 thành “năm số 0” có nghĩa là Khmer Đỏ muốn xóa bỏ tất cả những gì trước đó về mặt lịch sử, đánh dấu giai đoạn cầm quyền của Khmer Đỏ ở Campuchia từ “năm số 0”, xây dựng xã hội mới ở Campuchia. Đó là nhà nước không chợ, không tiền, không trường học, không đô thị, không trí thức, không tôn giáo...), tất cả mọi thứ gần như trở về con số 0*” [8; tr.27].

Trước tình hình trên, Mặt trận dân tộc đoàn kết cứu nước Campuchia đã chính thức yêu cầu quân tình nguyện Việt Nam ở lại thêm một thời gian giúp nhân dân Chùa Tháp chống tàn quân Pol Pot và xây dựng lại đất nước. Với tinh thần “giúp nhân dân nước bạn là tự giúp mình”, kết hợp lòng yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế trong sáng, lực lượng vũ trang tỉnh An Giang đã ở lại Tà Keo. Trong 10 năm gian khổ ấy, lực lượng vũ trang tỉnh An Giang đã giúp tỉnh Tà Keo truy quét tàn quân Khmer Đỏ, khôi phục trật tự an ninh khu vực, ổn định đời sống kinh tế, văn hóa - xã hội. Chính thủ tướng Campuchia Hun Sen đã từng nhận định về sự giúp đỡ này như sau: “*Đúng lúc người dân Campuchia sắp chết, chỉ còn biết chấp tay khấn cầu Tiên Phật tới cứu thì bộ đội tình nguyện Việt Nam xuất hiện. Bộ đội Việt Nam chính là Đội quân nhà Phật*” [9; tr. 53].

3.2. Lực lượng vũ trang tỉnh An Giang làm nghĩa vụ quốc tế tại tỉnh Tà Keo

3.2.1. Giúp đỡ lực lượng cách mạng Campuchia giải phóng tỉnh Tà Keo khỏi chế độ diệt chủng Pol Pot

Ngày 07 tháng 01 năm 1979, phối hợp các lực lượng quân khu 9 và lực lượng cách mạng Campuchia tiến công giải phóng thủ đô Phnôm Pênh, lực lượng vũ trang An Giang “*đánh chiếm giải phóng 4 huyện và ½ của 2 huyện khác (Rè Minh, Lò Gò, Prayvia, Kok Thum, Lec Det) thuộc tỉnh Tà Keo và Kandal) cứu hơn 400.000 người dân Campuchia khỏi chế độ diệt chủng Pol Pot*” [10; tr. 353]. Sau đó, ngày 08 tháng 01 năm 1979, hội đồng nhân dân cách mạng Campuchia ra tuyên bố xóa bỏ hoàn toàn chế độ diệt chủng của bọn Pol Pot - Iêngxari, thành lập chế độ cộng hòa nhân dân Campuchia. Đồng thời yêu cầu các đơn vị quân tình nguyện Việt Nam phối hợp với lực lượng yêu nước Campuchia tiếp tục giải phóng các tỉnh còn lại. Đáp ứng lời kêu gọi của hội đồng nhân dân cách mạng Campuchia, lực lượng vũ trang An Giang phối hợp các đơn vị chủ lực của quân khu tiến

công thọc sâu đánh chiếm các mục tiêu của tỉnh Tà Keo. Đến 17h00 ngày 07 tháng 01 năm 1979 lực lượng ta đánh chiếm thị xã Tà Keo. Ngày 08 tháng 01 năm 1979 thị xã Tà Keo hoàn toàn giải phóng.

3.2.2. Phối hợp với cách mạng Campuchia đánh tan mọi âm mưu phá hoại của Khmer Đỏ, giúp nhân dân tỉnh Tà Keo xây dựng lại đời sống (1980 – 1985)

Trước tình hình Pol Pot tập trung lực lượng chuẩn bị phản kích hòng giành lại một số địa bàn quan trọng, ngày 9 tháng 2 năm 1979, bộ phận tiền phương Bộ Quốc phòng QĐNDVN triệu tập cuộc họp tại thành phố Phnôm Pênh để đánh giá tình hình và lên kế hoạch truy quét tàn quân Khmer Đỏ, giúp cách mạng Campuchia củng cố chính quyền cách mạng, bảo vệ vùng giải phóng.

Thực hiện theo kế hoạch của Bộ Quốc phòng, Quân khu 9 quyết định mỗi tỉnh điều từ 2 đến 4 tiểu đoàn qua giúp cách mạng Campuchia chiến đấu, truy quét tàn quân Khmer Đỏ. Vì vậy, lực lượng vũ trang An Giang nhanh chóng ổn định tổ chức, bố trí lực lượng chuyển sang làm nhiệm vụ giúp Tà Keo lâu dài. Từ tình hình nhiệm vụ trên, lực lượng vũ trang An Giang được bố trí tại tỉnh bạn như sau: "*Tiểu đoàn 1 đứng chân ở Huyện Prây Kà Bá; Tiểu đoàn 2 ở huyện Sầm Rông; Tiểu đoàn 3, tiểu đoàn 4 ở huyện Ba Ty; Tiểu đoàn 5 ở huyện Kì Ri Vong; Tiểu đoàn 6, tiểu đoàn 7 ở huyện Trại Kok; Tiểu đoàn 8 ở huyện Kok an Det*" [1; tr.46].

Các cấp lãnh đạo, chỉ huy LLVTTAG tại thị xã Takeo cùng thời gian này tổ chức chuyên gia cấp tỉnh, huyện nhiệm vụ chủ yếu như sau: 1/ Phát huy thắng lợi, tiếp tục truy quét quân Khmer Đỏ. 2/ Giúp cách mạng Campuchia xây dựng chính quyền, đoàn thể các cấp, xây dựng đảng, xây dựng lực lượng vũ trang địa phương không ngừng lớn mạnh, đủ sức để bảo vệ đất nước. 3/ Giúp nhân dân từng bước ổn định và phát triển sản xuất đảm bảo đời sống và mở các chiến dịch truy quét tàn quân Khmer Đỏ. Cụ thể là:

Giai đoạn 1: LLVTTAG truy quét tàn quân Khmer Đỏ, giúp tỉnh Tà Keo xây dựng toàn diện (1980 - 1982)

Trong năm 1980 - 1982, lực lượng vũ trang tỉnh An Giang giúp cách mạng tỉnh Tà Keo tiêu diệt và làm tan rã lực lượng Khmer Đỏ, xây dựng thực lực cách mạng cho bạn ngày càng vững mạnh và hơn hẳn địch, giữ vững thành quả cách mạng và liên minh chiến lược chiến đấu lâu dài với Việt Nam.

Về quân sự chặn đánh, cắt đứt các đường hành lang của quân Khmer Đỏ, tiêu diệt và triệt phá các căn cứ còn lại của chúng, giúp Tà Keo xây dựng lực lượng vũ trang địa phương.

Ở các huyện trọng điểm Trại Kok, Kì Ri Vong, các tiểu đoàn cơ động tiểu đoàn 2; tiểu đoàn 6; tiểu đoàn 1k, tăng cường các đại đội địa phương quân của huyện phía sau lên 2 khu vực trọng điểm làm nhiệm vụ truy quét thường xuyên. Kết quả giai đoạn này, "*loại khỏi vòng chiến đấu 313 tên trong đó diệt 59 tên, bắt bị thương 25 tên, số còn lại tự thú ra hàng. Thu 142 khẩu súng các loại, tổn thất ta hy sinh 41 đồng chí, bạn hy sinh 73 đồng chí*" [1; tr.52].

Song song công tác đánh tàn quân Khmer Đỏ, LLVTTAG và cách mạng Campuchia tỉnh Tà Keo tổ chức thành lập Ban chỉ huy thống nhất, tổ chức phát động quần chúng, ở các huyện trọng điểm đưa các đồng chí cán bộ của tỉnh, huyện xuống phụ trách chỉ đạo công tác truyền truyền.

Về xây dựng lực lượng vũ trang, giúp bạn xây dựng các đại đội 2 chức năng (chức năng tuyên truyền xây dựng cơ sở và chức năng tác chiến đánh tàn quân Khmer Đỏ). Kết quả LLVTTAG giúp bạn xây dựng được "*16 đại đội, gồm 93 đội, mỗi đội từ 10 - 12 đồng chí, phụ trách từ 1 đến 2 xã. Về xây dựng Đảng, LLVTTAG có chuyên gia xây dựng Đảng giúp cho ban cán sự bạn, ban quân sự có chuyên gia giúp cho tỉnh đội, các huyện có tiểu đoàn địa phương ta giúp bạn làm công tác xây dựng Đảng. Kết quả đến năm 1982 phát triển 20 đảng viên, 513 tổ viên tổ nòng cốt*" [1; tr. 53]. Tóm lại giai đoạn 1980 – 1982, LLVTTAG và tỉnh bạn

đã thống nhất cao về biên chế từ cấp tỉnh, huyện, xã, thống nhất về đường lối, phương pháp, quan điểm.v.v. Thống nhất nhận định đánh giá tình hình, đề ra chủ trương, biện pháp thực hiện, đạt kết quả cao.

Giai đoạn 2: Tiêu diệt các căn cứ lớn của tàn quân Pol Pot ở rừng sâu, xây dựng tuyến phòng thủ chiến đấu biên giới (1983 – 1985)

Đầu năm 1983, LLVTTAG và Tà Keo cùng đưa quân lực đứng chân và hoạt động ở Đông và Tây Bắc núi Tượng Lãng, tăng cường truy quét địch ở khu vực núi An Chao. Mùa khô năm 1984, lực lượng Khmer Đỏ thuộc vùng 33 ở Ta Keo, quân số tăng lên 280 tên, chúng chia tỉnh Tà Keo thành 2 khu vực, khu vực núi Tượng Lãng và khu vực núi Som, An Chao. Từ năm 1983 - 1985, “*ta và bạn loại khỏi vòng chiến đấu 1.433 tên thu 306 khẩu súng các loại. Trong số này diệt 189 tên, bắt 96 tên, địch hàng, tự thú 1.148 tên. Tồn thất ta hy sinh 41 đồng chí, bạn hy sinh 85 đồng chí, dân chết 18 người. Về xây dựng lực lượng bạn có tổ chức đảng, tổ chức chỉ huy, đoàn thanh niên. Tổng số quân của tỉnh là 753 đồng chí, huyện có 1.579 đồng chí, du kích xã 899 người*” [1; tr.56].

Đến mùa khô 1985 – 1986, LLVTTAG và cách mạng Tà Keo xác định đây là giai đoạn bước ngoặt. Vì vậy, LLVTTAG tạo mọi điều kiện giúp cách mạng Tà Keo, để bạn tự đảm đương công việc. Việc xây dựng tuyến biên giới là quan trọng và cần thiết trong giai đoạn này, đây là nhiệm vụ chiến lược nhằm cắt đứt sự chi viện của lực lượng phản động từ bên ngoài cho lực lượng Khmer phản động nội địa Campuchia để địch từng bước suy tàn và tan rã. Đồng thời, LLVTTAG giúp cách mạng Campuchia thực hiện quyết tâm, phấn đấu vươn lên tự đảm đương công việc của mình, bảo vệ, xây dựng đất nước Chùa Tháp phồn vinh.

3.2.3. Hoàn thành nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia rút quân tình nguyện về nước (1985- 1987)

Quá trình giúp bạn từ năm 1979 - 1987, tỉnh Tà Keo không ngừng trưởng thành vươn lên

trong công tác đánh quân Khmer Đỏ bảo vệ địa bàn và công tác xây dựng các mặt trong tỉnh. Vì vậy, LLVTTAG tiến hành rút dần quân tình nguyện về nước, để bạn tự đảm đương dần mọi việc. Cụ thể là: Năm 1985, nhận thấy cách mạng tỉnh Tà Keo đã trưởng thành lên một bước, LLVTTAG rút 5 tiểu đoàn địa bàn chỉ còn lại 3/9 huyện, thị có tiểu đoàn địa bàn (Trạm Kok, Ba Ty và KiRiVong). Các huyện, thị khác chỉ để lại làm chuyên gia quân sự giúp huyện.

Mùa mưa năm 1987, LLVTTAG giải thể 3 tiểu đoàn địa bàn (tiểu đoàn 53, 54 và 55) và chỉ bố trí chuyên gia quân sự. Trong 3 huyện Trạm Kok, Ba Ty và KiRiVong có đại đội tăng cường. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong tỉnh vẫn giữ vững, ổn định, đời sống nhân dân ngày một cải thiện tốt hơn, đội ngũ cán bộ bạn đã đảm nhiệm phần lớn công việc của mình đảm trách.

Trước tình hình trên, ngày 4 tháng 8 năm 1987, đồng chí Nguyễn Du - Bí thư Đảng ủy ký đề nghị Đảng ủy Bộ tư lệnh Mặt trận 979 về việc rút chuyên gia quân sự tỉnh An Giang tại 6 huyện của tỉnh Ta Keo. Việc này được Đảng ủy chấp nhận và thực hiện chia làm 2 đợt. Đến 7 giờ ngày 2 tháng 7 năm 1988, LLVTTAG rút toàn bộ quân tình nguyện và chuyên gia quân sự về nước kết thúc 10 năm làm nhiệm vụ quốc tế về vang ở Campuchia.

Tuy nhiên, vinh quang nào cũng có mất mát, hy sinh. Trong giai đoạn làm nhiệm vụ quốc tế, “*lực lượng vũ trang An Giang đã hy sinh 246 đồng chí, bị thương 476 đồng chí; cộng chung cả giai đoạn chiến tranh biên giới Tây Nam thì tổng số hy sinh là: 883 đồng chí, bị thương 2.351 đồng chí*” [1; tr.66]. Với những hy sinh to lớn đó, thủ tướng Hun Sen đã thay mặt nhân dân Campuchia ghi nhận sự đóng góp của quân tình nguyện Việt Nam: “*Chúng tôi không thể nào quên hành động anh hùng và công lao to lớn của cán bộ chiến sĩ quân tình nguyện Việt Nam. Không chỉ giúp quân đội Campuchia chiến đấu mà còn nhiệm vụ cứu tế, chữa bệnh, làm nhà cửa, trường học,*

bệnh viện,... Tóm lại: Để có được như ngày hôm nay, nếu không có sự giúp đỡ của quân đội và nhân dân Việt Nam thì đất nước Campuchia không thể lớn mạnh như bây giờ” [11; tr.229]. Cụ thể là:

Về xây dựng tổ chức chính quyền: Từ Tỉnh, Huyện đến Xã ấp và các cơ quan ban ngành, đoàn thể đi vào hoạt động tốt. Đồng thời xây dựng lực lượng vũ trang: “Giúp bạn củng cố, xây dựng Ban quân sự Tỉnh, huyện, các Tiểu đoàn, Trường quân sự, Trung đoàn, 16 đại đội 2 chức năng. Tổng số lực lượng vũ trang Tỉnh 2.800 đồng chí, lực lượng dân quân xã ấp gần 20.000 người, lực lượng tự vệ cơ quan, trường, xí nghiệp: 33.236 người” [1; tr.65].

Xây dựng kinh tế, phát triển văn hóa xã hội dần đi vào ổn định, đời sống người dân từng bước cải thiện. Theo báo cáo của UBND Tỉnh Ta Keo do đồng chí Hùm Nhanh cung cấp: “số gạo, mì nhân dân tỉnh An Giang đã giúp cứu đói từ sau ngày giải phóng ngày 07 tháng 01 năm 1979 đến ngày 20 tháng 8 năm 1979 (4 đợt) gồm gạo: 2.450 tấn; 613 tấn mì. Trong đó Hội chữ thập đỏ 60 tấn gạo, hàng ngàn gia lúa giống, 25 máy bơm dầu, giúp nhân dân trồng hoa màu được 5.002 ha, cấy 15.200 ha lúa, trên 5.000 tập viết, 300 bộ quần áo trẻ em... kịp thời giúp nhân dân Campuchia khôi phục sản xuất, ổn định đời sống” [1; tr.48]. Hệ thống giáo dục được chú trọng, số lượng trường, lớp hàng năm đều tăng: Mẫu giáo: năm 1986 có 179 trường, 199 lớp với 8.327 cháu, tăng 1.979 cháu so với năm 1985.

Mạng lưới giao thông, LLVTTAG đã “giúp bạn huy động hàng ngàn lượt người đi làm đường, chuyển thương binh trong các cao điểm cho ta và bạn, phát hoang ở Kom Pông Som, ven Tượng Lãng, An chao, KiRiVong 20.000 ha. Huy động 17.238 người đi K5. Làm 1.440.897 m đường, 87 chiếc cầu, đào 3.749 công sự, vận chuyển 563.430 tấn lương thực, đạn, làm kho, vận chuyển thương bệnh binh... Toàn tỉnh đến tháng 6 năm 1988 có 18.840 dân quân, lực lượng tự vệ ấp, nhà

trường, xí nghiệp, cơ quan quân số 33.236 người, chiếm 6% tổng số dân trong tỉnh. Đảm bảo an ninh và bảo vệ chính quyền cơ sở” [1; tr.66]. Với kết quả trên, LLVTTAG đã tận tâm, tận lực, giúp đỡ tỉnh Ta Keo với tinh thần quốc tế trong sáng.

4. Kết luận

Trong những năm tháng gian khổ ở tỉnh Ta Keo, LLVTTAG có những đánh giá tình hình địch lúc đầu còn chủ quan dẫn đến bị động đối phó khi quân Khmer Đỏ tấn công làm thiệt hại đến tính mạng tài sản nhân dân. Một số cán bộ, chiến sĩ có tư tưởng ỷ lại, thiếu rèn luyện dẫn đến vi phạm kỷ luật quân đội, làm giảm hiệu suất công tác giúp bạn. Tuy nhiên, những hạn chế đó đã được kịp thời nhanh chóng khắc phục. LLVTTAG càng ngày càng nắm chắc tình hình âm mưu thủ đoạn hoạt động của quân Khmer Đỏ, công tác lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất, có kế hoạch sử dụng lực lượng tổng hợp vào các nhiệm vụ trung tâm hợp lý. Trên cơ sở đó đề ra chủ trương, biện pháp tổ chức thực hiện chiến đấu bảo vệ biên giới và giúp bạn đạt kết quả tốt. Đặc biệt, về công tác giúp bạn, LLVTTAG đã nhanh chóng tổ chức xây dựng cơ quan chính quyền, đoàn thể, xây dựng lực lượng vũ trang bạn không ngừng lớn mạnh, mạnh dạn đưa lực lượng vũ trang bạn độc lập chiến đấu, bạn từng bước trưởng thành đủ sức giữ vững an ninh chính trị trật tự địa phương. Sau đó, LLVTTAG rút về nước khi bạn có thể tự đứng vững. Có thể nhận định: Hai tỉnh biên giới Việt Nam - Campuchia (An Giang – Ta Keo) luôn tạo niềm tin, sự đoàn kết thống nhất cao, nên 10 năm tỉnh bạn có bước phát triển toàn diện, liên minh chiến đấu ta và bạn ngày càng vững chắc. Từ đó, rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu như sau:

Một là, tuyệt đối trung thành, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng. Quán triệt sâu sắc nhiệm vụ quốc tế “Giúp bạn là bảo vệ mình”, nắm vững đường lối, quan điểm, chủ trương chính sách của bạn, nhiệm vụ của ta. Luôn nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, nắm chắc

địch, xác định đúng đối tượng kẻ thù, âm mưu thủ đoạn của quân Khmer Đỏ. Trên cơ sở đó đề ra chủ trương biện pháp đối phó kịp thời.

Hai là, quá trình giúp tỉnh bạn vận dụng đúng phương châm, phương thức công tác giúp bạn liên minh chiến đấu lâu dài từng thời kì. Từ giai đoạn đầu ta làm giúp bạn, giai đoạn ta bạn cùng làm đến giai đoạn bạn làm ta giúp.

Ba là, luôn luôn phát huy sức mạnh tổng hợp, làm tốt công tác tuyên truyền phát động quần chúng, làm cho nhân dân thấy rõ trách nhiệm đối với tổ quốc, làm tốt công tác binh dịch vận, tổ chức mạng lưới quân báo nhân dân nắm địch phục vụ cho ta và lực lượng bạn đánh quân Khmer Đỏ. Trong quá trình giúp bạn mạnh dạn xen kẽ lực lượng giữa bạn và ta cùng chiến đấu, dần dần giao cho bạn độc lập chiến đấu, không làm thay, không áp đặt, không để bạn ỷ lại vào lực lượng của ta.

Với những kinh nghiệm trên sẽ mãi là bài học mang tính thời sự. Từ đó, góp phần làm cho nghệ thuật quân sự của LLVTTAG cũng như lực lượng vũ trang Việt Nam thêm phong phú, đa dạng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1]. Military headquarters of An Giang province, *Topic 2: Summary of 10 years of international service in Cambodia (1979-1988)*, pp. 40-66, 2013.
- [2]. Vietnam Ministry of Defense, *40 years victory the Vietnam-Cambodia War (January 7, 1979) - January 7, 2019)*. People's Army Publishing House, 2018, pp. 46 - 296.
- [3]. K. Ben, *The Pol Pot Regime: Race, Power, and Genocide in Cambodia under the Khmer Rouge, 1975-1979*. New Haven and London: Yale University Press, p. 360, 3rd ed, 2008.
- [4]. V. D. Tran, *Crime certificate of Pol Pot at Ba Chuc tomb*, Department of Science, Technology and Environment of An Giang, 1997, p. 10.
- [5]. V. T. T. Tran, and K. H. Le, "Ba Chuc tomb - The evidence of Pol Pot - Iêng Xary's the massacre during the Vietnam - Cambodia war," *Journal of Military History*, vol. 325, no. 1, pp. 133-139, 2019.
- [6]. University of Social Sciences and Humanities Ho Chi Minh, *A number of issues about the war Vietnam - Cambodia*. National University Publishing House Ho Chi Minh, 2018, p.121.
- [7]. S. V. Vo, "Pol Pot - Iêng Xary's genocide - a crime against humanity," *Journal of Military History*, vol. 325, no. 1, pp. 66-68, 2019.
- [8]. M. P. Tran, *Cambodia in Vietnam-ASEAN relations (1979-1991)*. National University Press, Ho Chi Minh City, 2019, p. 27.
- [9]. H. T. Le, *Buddhist army with Chua Thap country*. People's Army Publishing House, 2013, p. 53.
- [10]. People's Committee of An Giang Province, *An Giang Geography*, p. 353, 2013.
- [11]. The contact group 779, *The volunteers in the contact group 779 - Memories of people in 1979-1989*. Military Region 7, 2013, p. 229.